

Số: 36/2021/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 09 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HNGĐ ngày 27/01/2021, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th - sinh năm: 1985

Địa chỉ: Số nhà D, ngõ H, tổ A, phường MĐ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh B - sinh năm: 1989

Địa chỉ: Số nhà D, ngõ H, tổ A, phường MĐ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/3/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Thanh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nuôi hai con là Nguyễn Gia B, sinh ngày 11/7/2006 và Nguyễn Bảo Q, sinh ngày 22/10/2013.

Anh Nguyễn Thanh B có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con theo mức 2.500.000/01 tháng/01 cháu. Thời gian đóng góp tính từ tháng 3 năm 2021 cho đến khi cháu Nguyễn Gia B, cháu Nguyễn Bảo Q đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001850 ngày 27/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Hoàn trả chị Th 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

Anh Nguyễn Thanh B phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và đến hạn thực hiện việc cấp dưỡng như hai bên thỏa thuận, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP.Bắc Giang;
- VKSND TP.Bắc Giang;
- UBND xã VT, H. NC, T. Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng